

Nguyễn Ngọc Tư

Bến đò xóm Miếu

Lương chèo đò mướn năm 12 tuổi. Nhà Lương nghèo, chỉ là cái chòi rách tả tơi, từ ngày đi chèo đò, Lương ăn, ngủ trên bến đò nên nhà đã bỏ hoang hẳn. Suốt ngày quần quật trên sông mà bộ mình khăng khiu chỉ độc cái quần tà lòn dính đầy nhựa trong của thời làm sai vặt ở các trại xuồng. Lương không cha, má chết sớm nên cái quần dẫn dây thun không ai may lại, nó tuột luột mỗi lần Lương thót bụng rướn người trên đôi chèo.

Bây giờ cũng còn nhiều người nhớ dai nhắc hoài bộ dạng Lương hồi đó. Bây giờ Lương ba mươi một tuổi. Anh đã chèo hết thảy chín xác đò. Bến đò Đâu Đò qua xóm Miếu sang đi nhượng lại qua tay bốn người chủ. Mà, Lương vẫn còn nghèo. Lương khỏe, nghèo, cực nhưng vui lắm. Ngày trăm lượt chèo nát mặt sông từ bến xóm Miếu qua bến chợ, anh chứng kiến biết bao nhiêu thay đổi, cuộc đời, những dòng người xóm Miếu già đi, những thằng con trai, đứa con gái lấy nhau sinh ra nhiều thiệt nhiều đứa trẻ. Và những đứa trẻ lớn lên...

Chỉ Lương là già càng già các, già cóc thùng thiếc rồi mà chưa lấy vợ. Hỏi Lương, Lương cười hì hích: “Tui xấu muốn chết, ai mà thèm ưng...”. Lương xấu trai thật. Tướng Lương nhỏ xiu, teo héo. Đầu to, tóc dày, cứng, cháy nắng. Một bên mắt lé xệ. Ai cũng cười: “Cái thằng, mầy chèo mà không ngó đằng trước, ngó đâu trật lất vậy?”. Lương không giận, cái thân nhỏ mòi còi mòi cút, nghèo xác xơ mà bày đặt giận cuộc đời thì làm sao sống nổi. Suốt

ngày anh hềch miệng ra cười, làm như vui, làm như không, khó nắm bắt. Lương khoái cặp mắt mắt đoàn kết của mình lắm, người ta nhìn anh biết, chứ anh mà nhìn lại, người ta tưởng anh ngó đâu đâu.

Bông cũng bị Lương nhìn như vậy. Nhà Bông cũng ở bên xóm Miếu, gần chòm mả Tiều. Lương biết Bông từ hồi Bông còn đi học. Bông mê đi sông, lần nào nó cũng năn nỉ Lương lên bà chủ bến cho nó ăn gian thêm mấy bận nữa. Nó ngồi đằng mũi, thò chân xuống nước quậy quậy chơi. Ngày nào, Bông cũng mặc chỉ một cái áo trắng bằng vải soa lông vịt, chiếc áo hơi ố vàng, rộng thùng thình. Tan học, Bông cùng một bầy em lít chít đi mót cây vụn ở các trại xuống về nấu cơm. Má nó có một chiếc xuống cũ, hai bên be be như cá chột rĩa, bà bơi đi vớt chai nhựa dưới sông. Ba nó đi nhậu, nhậu xong về đánh má con nó. Lớn lên, mỗi lần qua đò, Bông thôi vọc nước, nó ngồi nhìn đăm đăm xa xa. Con sông Thủ đến ngã ba Vàm bồng cuộn cuộn quấn đàu khi hòa dòng Gành Hào ra biển.

Bông lớn mau lắm. Chuyện đó không biết có mắc mớ gì mà tự nhiên Lương khoái soi mình xuống sông, những khi vắng khách, Lương ngồi mần mần lấy còi mấy mọt mọt trên mặt. Lương than với bà Tư, chủ bến “Sao lúc rày tui đen quá chừng, làm gì cho trắng, dì Tư?” Bà Tư cười, “Chà, biết điệu rồi hả con? Muốn vợ hả? Mày ráng dành dụm tiền, mai một có vợ rồi tao sang lại bến đò cho mà làm ăn”. Con mắt lé giả đò thờ ơ nhìn chỗ khác nhưng con mắt còn lại nhấp nháy thấp lửa lên. Mắc mớ gì Lương lại nghĩ tới Bông.

Bông thôi học. Bữa cuối, tan trường, qua tới bờ xóm Miếu, Bông không chịu lên bến, nó biểu Lương cho nó đi thêm bận nữa, từ mai nó đã thôi học rồi.

Từ mai, nó vẫn qua đò, nhưng nó đã khác, con Bông đã khác.

Con Bông đã khác. Buổi sáng, nó mặc áo rách qua chợ, nom xơ xác. Buổi chiều Bông về, trên mình là chiếc váy ngắn, áo yếm, vai quàng hờ hững hai cái dây nhỏ xíu vịn hờ cái áo khỏi tuột xuống. Lương hệch miệng ra cười, khen đẹp quá ta. Bông chù ụ, lườm một cái rồi hất mặt đi, “Đẹp khi khô gì, tui đâu có ham”. Bông bước lên bờ, đập giạt mũi đò ra.

Đám em Bông mặc áo mới tới trường. Má Bông sắm được chiếc xe đẩy bán bánh mì thịt dài dài qua các hẻm. Ba Bông đi nhậu về, đã ngủ rất say.

Người xóm qua đò bảo nhau Bông đi bán bia bên cầu, quán “Đêm sâu”. Bốn giờ chiều, Lương đưa Bông qua chợ. Bông nói giờ đó quán chưa có khách đâu, nhưng con mẹ chủ bắt phải mặc quần lửng ngồi ngoài băng đá đằng trước quán. Một bầy con gái ra đó giả đò ngắm mây trôi gió trôi, coi xe cộ qua lại chơi nhưng thật ra là để chào hàng. Bông trở về lúc hai ba giờ sáng, quần áo xóc xếch, tóc mai dính bết vào khuôn mặt dày son phấn. Đôi mắt dại đi vì say, vì mất ngủ, người sềnh sệch mùi bia, đến nỗi Bông ngồi gằn, Lương hít hơi men muốn xin luôn.

Lương ăn trên sông, ngủ trên sông nên không biết ở phía bờ, người ta đưa đẩy cuộc đời Bông như thế nào. Nhưng thế nào thì Bông chắc cũng giãy dụa, quặn đau như nước ở ngã ba Vàm vậy.

Một bữa, Bông lặn trong áo lót ra một nắm tiền, xòe tròn trên tay, quạt phơ phát mát mặt Lương, Bông cười cay đắng, “tui giàu rồi nè”. Nó bảo Lương chèo đi, chèo hết đêm nay. Lương chèo trong những ánh đèn hắt ra từ hai bên bờ xóm chợ. Bông nhìn ra sông, cái nhìn vẫn buồn như lúc trước nhưng nó đã đánh đi, chai lì đi. Lương hỏi Bông bộ tính làm như vậy hoài sao.

Bông cười, chừng nào có người cưới tui. Lương hỏi, “Xấu xấu Bông chịu

hông?”. Bông cười, “Thân tui còn gì kén chọn nữa, đồ khùng?”.

Lương khôn thấy mồ chữ khùng đâu. Bữa sau, Lương ngồi gãi tai, gãi đầu hỏi bà Tư coi bà còn nhớ lời hứa nhượng lại bến dò hỏi trước không, bà cười, “Nhớ, nhớ chớ sao không? Tiền mầy gởi tao, dư sức qua cầu rồi”.

Nhưng bà không biết đâu, Lương còn nhiều dự tính nữa...

Lương đi xin cây vụn về để sẵn dưới sạp, rảnh rảnh, anh lấy ra cửa đểo đóng một cái hộp đựng tiền nho nhỏ, nhiều ngăn. Ngăn đựng giấy bạc hai trăm, năm trăm, ngăn đựng giấy bạc một ngàn. Lương mua giấy nhám về đánh cho nó bóng lên, rờ tay cho mát rượi. Lương giấu nó đi để khỏi ai trông thấy, sợ người ta hỏi tới. Mặc cỡ lắm. Mà, anh còn chưa nói với Bông.

Nhưng Bông đã nói trước, Bông khoe, “Chắc tui bỏ nghề, tui lấy chồng”.

Lương rà mái chèo cho đồ cặp bến, Lương hỏi Bông lấy ai? Bông cười: “Cái ông hồi nãy đưa tui về”. Lương chết lặng, muốn sụm giò, mà miệng vẫn cười hịch hạc, “Sướng ghen!”.

Ông già vẫn thường đưa Bông về xóm Miếu. Người ta nói, con Bông ham giàu nên ráng kêu ông ngoại đó bằng anh. Bông giẫm cái cười của cuộc đời lên đôi giày cao hai tấc. Bông chờ ngày lấy chồng.

Nhưng bà già, vợ ông già không chịu, bà lừa bày con qua nhà, rọc nham nhổ mái tóc dài của Bông, xé quần áo, lột sạch những món đồ trang sức Bông đang đeo. Chuyền về, đám người đó qua sông. Lương trừ trừ chờ tàu cao tốc chạy qua rồi nương theo sóng lớn nhận chìm đồ luôn. Bà già suýt chết đuối, may nhờ Lương ngoi ngóp kéo lên bờ. Bà vừa níu Lương vừa chửi: “Đồ không có văn hóa, đồ thất học”. Lương cười hề hề, sao bà chửi câu nào trúng câu đó vậy.

Bông biết chuyện, Bông nói trong ngân ngân nước mắt “Làm chuyện đó chi

vậy, Lương? Của người ta thì trả lại cho người ta đi. Tại tui dễ tin người...”.

Lần đầu tiên, Bông gọi Lương theo đúng tên của anh chứ không kêu “khùng”, kêu “đò” nữa. Lương sướng tê người đi. Bông ngồi chỏi tay ra ngoài sau, ngẩng mặt lên nhìn Lương như chị Hai nhìn thằng Út, như con chó Vá nhìn đồng thóc.

- Anh thương tui hả, Lương?

Lương cười. Khuya đó về, sông vắng. Lâu lâu mới có một chiếc ghe chở cát, chở dầu tạch tạch đi qua, ánh đèn đỏ lòm xa xa như ánh nến. Bông biểu có thương Bông thì ngồi gần Bông đi. Nước đứng rồi, đò có trôi đi đâu mà sợ. Hai đứa ngồi một bên be xuống, nó nghiêng nghiêng lơ lửng. Bông biểu Lương nắm tay nó đi, Lương không dám, hai đứa cách nhau chừng bốn gang rưỡi. Lương nín khe hồi lâu rồi thở ra:

- Gió mát thiệt, hen?

- Lương!

- Gì?

- Ôm tui đi.

- Ý trời, người ta dòm.

- Thây kệ họ. Ôm tui đi.

- Thôi, kỳ lắm...

Bất thần, Bông xô Lương té ngựa xuống nước. Đợi Lương vệt đám rác trôi lều bều, trôi đầu lên, Bông nói:

- Mắc cười quá, mắc cười thiệt. Tới xấu xí khùng khịu như anh mà còn chê tui nhơ nhớp đến nỗi không dám rờ. Trời ơi, mắc cười quá...

Lương vịn một tay vô be xuống, tay kia vuốt nước trên mặt. Trong lòng anh nghĩ rất nhiều mà không nói được lời nào. Anh khờ khạo không có năng khiếu nói, lâu rày anh chỉ biết cười. Lương không muốn mình giống như bao thằng đàn ông khác, đối với Bông như với một món đồ chơi. Bông là Bông,

là con gái, là người.

Sau này, Bông dừng dung qua đò như chưa hề có cái đêm hôm đó. Bông đi với một thằng con trai mới. Thằng này để tóc năm năm nên Lương kêu nó bằng “Năm-năm”. “Năm-năm” trẻ măng, quần áo thơm, đầu tóc thơm, chiếc xe phân khối lớn nổ tề tề ra đám khói cũng thơm. Bốn giờ, “Năm-năm” đón Bông ở bến đò. Nó hất mặt hỏi Lương có biết Hồng không? Lương nói Lương chỉ biết Bông thôi. Lòng anh nghĩ, dù là Hồng, là Mai, là Cúc thì vẫn là Bông. “Năm-năm” cười sùi sụt: “Ông nội này cù lằn thiệt”. Bông qua sông đi rồi, mấy bà già đi chợ về nguýt muốn rách đuôi con mắt:

- Con gái con đưa gì mà ngồi vênh phao câu, thấy ứa gan.

Lương lặng lẽ cười. Anh đưa Bông đi rồi chở Bông về. Kỳ cục, Lương không biết rằng mỗi lần thấy Lương đại miệng kéo răng ra cười là lòng Bông quặn đau. Bông muốn nhìn thấy anh buồn, thấy trong mắt anh lộ ra một cái nhìn ghen tức. Nhưng Lương không được thông minh lắm, anh không hiểu.

Một chiều anh đưa Bông tưới hồng qua sông, sáng hôm sau má Bông với đám em qua đò, mếu máo:

- Con Bông nó bị nạn.

Nghe nói một vụ tai nạn giao thông thảm khốc xảy ra trong cuộc đua xe.

Nghe nói Bông không còn có thể đi được trên đôi chân của mình.

Lương chỉ nghe người xóm Miếu qua đò nói lại. Lương không bỏ đi đâu khỏi đôi chèo. Lương không rành gì ngoài cái bến, dòng sông, đất đai xóm Miếu. Lương chờ Bông về.

Bến đò xóm Miếu thay đổi chủ. Lương vẫn mãi miết chèo qua chèo lại, càn

lên dòng chảy, sóng nước mà đi. Bông ngồi trên bến thu tiền. Nó vuốt phẳng phiu những tờ bạc lẻ cũ mềm vào từng ô của chiếc hộp Lương đóng ngày xưa. Người lạ qua bến nhìn Bông xinh đẹp tươi hồng rồi độ với vẻ mặt già háp của Lương mà tiếc hùi hụi, tiếc đôi đũa mốc gác lên mâm son, tiếc bông lài thơm mà cấm nhâm bãi cắt trâu... Người xóm Miếu cự, nói Lương mới thấy thương, mới thiệt thòi, đã cru mang đưa con gái đã lỡ làm còn tàn tật.

Chớ biết làm sao, lỡ thương quá chừng rồi...